

ĐỊA LÝ & DÂN CƯ HÀN QUỐC

1. Ngọn núi cao nhất ở Hàn Quốc là ngọn núi nào?
 - A. Jirisan
 - B. Taebaeksan
 - C. Hallasan
 - D. Bukhansan
2. Hàn Quốc có bao nhiêu tỉnh và thành phố trực thuộc trung ương?
 - A. 11
 - B. 12
 - C. 15
 - D. 17
2. Lãnh thổ đất liền phía đông của Hàn Quốc giáp với biển nào?
 - A. Biển Nhật Bản
 - B. Biển Hoàng Hải
 - C. Biển Okhotsk
 - D. Biển Hoa Đông
3. Sông dài nhất ở Hàn Quốc là sông nào?
 - A. Sông Geum
 - B. Sông Han
 - C. Sông Nakdong
 - D. Sông Tachwa
4. Ngọn núi nào nằm ở biên giới giữa Hàn Quốc và Triều Tiên?
 - A. Bukhansan
 - B. Taebaeksan
 - C. Baekdusan
 - D. Hallasan
5. Thành phố nào được mệnh danh là “Thung lũng Silicon của Hàn Quốc”?
 - A. Daejeon
 - B. Incheon
 - C. Busan
 - D. Ulsan
6. Vùng đồng bằng lớn nhất ở Hàn Quốc là vùng nào?
 - A. Đồng bằng Nakdong
 - B. Đồng bằng Gimpo
 - C. Đồng bằng Hàn Giang
 - D. Đồng bằng Yeongsan

7. Địa danh nào được UNESCO công nhận là Di sản Thế giới ở Hàn Quốc?
- A. Đảo Jeju
 - B. Núi Seoraksan
 - C. Khu lăng mộ Hoàng gia Gyeongju
 - D. Tất cả đáp án trên
8. Công viên quốc gia lâu đời nhất Hàn Quốc là công viên nào?
- A. Công viên quốc gia Jirisan
 - B. Công viên quốc gia Bukhansan
 - C. Công viên quốc gia Hallasan
 - D. Công viên quốc gia Seoraksan
9. Họ phổ biến nhất ở Hàn Quốc là gì?
- A. Họ Lee
 - B. Họ Park
 - C. Họ Choi
 - D. Họ Kim
10. Tổng thống hiện tại của Hàn Quốc(12/2025) là ai?
- A. Lee Jae-myung
 - B. Roh Moo-hyun
 - C. Yoon Suk-yeol
 - D. Lee Seung-man
11. Chính phủ Hàn Quốc dưới sự lãnh đạo của tổng thống Park Chung-hee đã lập kế hoạch phát triển kinh tế với khẩu hiệu gì?
- A. Kì tích sông Hán
 - B. Phong trào dân chủ Gwangju
 - C. Tất cả đều sai
 - D. Hiện đại hoá đất nước
12. Hàn Quốc thuộc múi giờ nào?
- A. UTC +9
 - B. UTC +8
 - C. UTC +7
 - D. UTC +10
13. Hồ nhân tạo lớn nhất Hàn Quốc là hồ nào?
- A. Hồ Soyang
 - B. Hồ Chungju
 - C. Hồ Han
 - D. Hồ Hwa

14. Ngọn núi nào nằm gần thủ đô Seoul và thu hút nhiều người leo núi?
- A. Seoraksan
 - B. Bukhansan
 - C. Taebaeksan
 - D. Hallasan
15. Vịnh Triều Tiên nằm giữa hai quốc gia nào?
- A. Trung Quốc và Triều Tiên
 - B. Nhật Bản và Trung Quốc
 - C. Trung Quốc và Hàn Quốc
 - D. Nhật Bản và Hàn Quốc
16. Đỉnh núi cao nhất ở Hàn Quốc có tên là gì?
- A. Núi Halla (1950m)
 - B. Buksubaeksan (2522m)
 - C. Nangnimsan (2014m)
 - D. Jirisan (1915m)
17. Người Mông Cổ đã thống trị trên bán đảo Triều Tiên giai đoạn nào?
- A. Từ năm 1231 đến cuối thập niên 1380
 - B. Từ năm 1232 đến cuối thập niên 1390
 - C. Từ năm 1233 đến cuối thập niên 1290
 - D. Từ năm 1234 đến cuối thập niên 1383
18. Ai là vị Tổng thống đầu tiên của Hàn Quốc?
- A. Tổng thống Syngman Rhee
 - B. Tổng thống Park Chung Hee
 - C. Tổng thống Kim Dae Jung
 - D. Tổng thống Roh Tae Woo
19. Cả Hàn Quốc và Triều Tiên đều giáp với quốc gia nào?
- A. Trung Quốc
 - B. Mông Cổ
 - C. Nga
 - D. Đài Loan
20. Triều Tiên và Hàn Quốc từng là một quốc gia duy nhất cho đến khi bị chia cắt vào năm nào?
- A. 1945
 - B. 1949
 - C. 1950
 - D. 1975

21. Triều đại nào trong ba nhà nước cổ đại đã thống nhất bán đảo Triều Tiên vào năm 668?
- A. Silla
 - B. Choson
 - C. Goguryeo
 - D. Baekje
22. Ai là người được coi là thủy tổ sáng lập Triều Tiên?
- A. Jumong
 - B. Seondeok
 - C. Dangun
 - D. Wiman
23. Chiến tranh Nhật - Trung xảy ra trên bán đảo Triều Tiên vào thời gian nào?
- A. 1894
 - B. 1900
 - C. 1930
 - D. 1945
24. Tài nguyên khoáng sản chủ lực của Hàn Quốc là tài nguyên nào?
- A. Than antraxit
 - B. Khí tự nhiên
 - C. Dầu mỏ
 - D. Sắt
25. Hàn Quốc phụ thuộc vào việc nhập khẩu tài nguyên nào vì nguồn cung trong nước hạn chế?
- A. Than đá
 - B. Thiếc
 - C. Quặng sắt
 - D. Dầu mỏ
26. Hàn Quốc và Triều Tiên có điểm gì chung về tài nguyên thiên nhiên?
- A. Hạn chế tài nguyên và phụ thuộc nhập khẩu
 - B. Sản xuất nhiều kim loại quý
 - C. Cùng có tài nguyên dầu mỏ dồi dào
 - D. Phong phú về khoáng sản
27. Hàn Quốc đang chuyển dần sang phát triển năng lượng gì để giảm phụ thuộc vào tài nguyên nhập khẩu?
- A. Năng lượng tái tạo (gió, mặt trời)
 - B. Dầu mỏ
 - C. Than đá
 - D. Năng lượng hạt nhân

28. Loài động vật nào sau đây là biểu tượng của Hàn Quốc?
- A. Báo
 - B. Gấu nâu
 - C. Gấu trúc
 - D. Hồ Siberia
29. Loài cây nào được xem là biểu tượng của Hàn Quốc?
- A. Cây thông
 - B. Cây anh đào
 - C. Cây phong
 - D. Cây bạch quả
30. Loài động vật nào thường di cư đến Hàn Quốc vào mùa đông, tạo nên cảnh tượng đẹp tại các vùng đất ngập nước?
- A. Vịt trời
 - B. Chim hải yến
 - C. Cò trắng
 - D. Chim sếu đầu đỏ
31. Một trong những yếu tố gây ra sự thay đổi khí hậu rõ rệt tại Hàn Quốc là sự giao nhau của các khối không khí nào?
- A. Không khí lạnh Siberia và không khí ẩm từ Thái Bình Dương
 - B. Không khí khô từ Mông Cổ và không khí ẩm từ biển Đông Á
 - C. Không khí nhiệt đới từ Đông Nam Á và không khí lạnh Bắc Cực
 - D. Không khí lạnh Bắc Cực và không khí ẩm từ Hoàng Hải
32. Trong tháng 1, miền bắc Hàn Quốc có thể đạt đến nhiệt độ thấp kỷ lục khoảng bao nhiêu độ C?
- A. 0°C
 - B. -3°C
 - C. -10°C
 - D. -20°C
33. Trong những năm gần đây, Hàn Quốc đang chứng kiến những thay đổi lớn về khí hậu, điển hình là sự tăng nhiệt độ trung bình. Sự thay đổi này chủ yếu do đâu?
- A. Khai thác tài nguyên quá mức
 - B. Ô nhiễm không khí từ các nước láng giềng
 - C. Tăng dân số
 - D. Biến đổi khí hậu toàn cầu
34. Miền Tây Nam Hàn Quốc có xu hướng nhận lượng mưa lớn hơn các khu vực khác do đâu?

- A. Gió mùa Tây Nam và địa hình đồi núi
 - B. Ảnh hưởng của các đảo lớn
 - C. Năm gần sa mạc Gobi
 - D. Sự tiếp xúc gần với biển Hoàng Hải
35. Những cơn gió khô lạnh từ Siberia thường ảnh hưởng đến Hàn Quốc vào mùa đông, tạo ra đặc điểm thời tiết nào?
- A. Lạnh buốt và khô
 - B. Ẩm ướt và lạnh
 - C. Nắng ẩm và khô ráo
 - D. Nhiệt độ ổn định
36. Hiện nay, dân số Hàn Quốc già đi, điều này ảnh hưởng lớn đến lĩnh vực nào?
- A. Giao thông vận tải
 - B. Nông nghiệp
 - C. Y tế và phúc lợi xã hội
 - D. Công nghệ
37. Tuổi thọ trung bình của người dân Hàn Quốc hiện nay khoảng bao nhiêu?
- A. 80 tuổi
 - B. 65 tuổi
 - C. 70 tuổi
 - D. 90 tuổi
38. Nhóm tuổi chiếm tỷ lệ cao nhất trong cơ cấu dân số Hàn Quốc hiện nay là nhóm nào?
- A. Từ 15 đến 64 tuổi
 - B. Trên 65 tuổi
 - C. Từ 18 đến 30 tuổi
 - D. Dưới 15 tuổi
39. Xu hướng di cư từ nông thôn ra thành thị của dân cư Hàn Quốc chủ yếu diễn ra từ thời kỳ nào?
- A. Từ năm 1950
 - B. Trước năm 1965
 - C. Từ năm 1980
 - D. Từ năm 2000
40. Mật độ dân số của Hàn Quốc vào hàng cao nhất thế giới, với khoảng bao nhiêu người/km²?
- A. 500 người/km²
 - B. 600 người/km²
 - C. 400 người/km²
 - D. 300 người/km²

41. Người Hàn Quốc chủ yếu thuộc nhóm dân tộc nào?
- A. Dân tộc Triều Tiên
 - B. Dân tộc Hán
 - C. Dân tộc Hoa
 - D. Dân tộc Mãn Châu
42. Bảng chữ cái Hangul được công bố lần đầu vào năm nào?
- A. 1392
 - B. 1443
 - C. 1598
 - D. 1643
43. Hệ thống chữ Hanja vẫn còn được sử dụng ở Hàn Quốc chủ yếu trong các lĩnh vực nào?
- A. Y học và luật pháp
 - B. Văn học hiện đại
 - C. Giải trí và âm nhạc
 - D. Thời trang
44. Bậc tiểu học tại Hàn Quốc kéo dài trong bao nhiêu năm?
- A. 4 năm
 - B. 5 năm
 - C. 6 năm
 - D. 7 năm
45. Hệ thống giáo dục Hàn Quốc chia cấp trung học thành mấy giai đoạn?
- A. 1 giai đoạn
 - B. 2 giai đoạn
 - C. 3 giai đoạn
 - D. 4 giai đoạn
46. Chương trình học ở các trường cấp 3 Hàn Quốc thường tập trung vào điều gì để chuẩn bị cho học sinh?
- A. Kỳ thi tuyển sinh đại học
 - B. Nghệ thuật và thể thao
 - C. Kỹ năng nghề nghiệp
 - D. Kỹ năng giao tiếp
47. Trong giáo dục Hàn Quốc, chương trình học trung học phổ thông chuyên sâu vào lĩnh vực nào để chuẩn bị cho kỳ thi Suneung?
- A. Văn học Hàn Quốc, tiếng Anh và Toán học
 - B. Toán, Khoa học và Xã hội học
 - C. Lịch sử, Nghệ thuật và Thể thao

- D. Các môn khoa học tự nhiên và xã hội
48. Tại sao nhiều học sinh Hàn Quốc tham gia vào các trung tâm Hagwon sau giờ học chính thức?
- A. Để tăng khả năng thi đỗ đại học
 - B. Để nâng cao kỹ năng các môn nghệ thuật
 - C. Để học kỹ năng nghề nghiệp
 - D. Để học tiếng Anh giao tiếp
49. Chi phí giáo dục thêm ở các trung tâm Hagwon chiếm tỷ lệ bao nhiêu trong ngân sách giáo dục của các hộ gia đình Hàn Quốc?
- A. Khoảng 15%
 - B. Khoảng 20%
 - C. Khoảng 50%
 - D. Khoảng 30%
50. Điểm đặc biệt của kỳ thi CSAT (Suneung) là gì?
- A. Được tổ chức 2 lần mỗi năm
 - B. Học sinh chỉ cần đạt 50% bài thi là đậu
 - C. Toàn bộ quốc gia tạm ngừng hoạt động để hỗ trợ kỳ thi
 - D. Được tổ chức trong kỳ nghỉ hè
51. Một trong những hậu quả xã hội từ hệ thống giáo dục căng thẳng tại Hàn Quốc là gì?
- A. Tỷ lệ thất nghiệp cao
 - B. Tỷ lệ sinh thấp do cha mẹ ưu tiên tài chính cho giáo dục
 - C. Học sinh bỏ học hàng loạt
 - D. Thiếu giáo viên chất lượng
52. Ngày thi Suneung, chính phủ Hàn Quốc thực hiện các biện pháp nào để đảm bảo sự tập trung tối đa cho học sinh?
- A. Cho nghỉ lễ toàn quốc
 - B. Tăng cường hoạt động giao thông để đảm bảo giờ học sinh đến trường
 - C. Đóng cửa hoàn toàn tất cả các cơ sở giáo dục
 - D. Giảm giao thông và cấm các chuyến bay
53. Một trong những nguyên nhân dẫn đến nguồn lao động nữ ở Hàn Quốc hiện nay thấp là do đâu?
- A. Chính sách phân biệt giới tính của đa số các công ty tại Hàn Quốc
 - B. Chính sách thu hút nhân tài của đa số các công ty tại Hàn Quốc
 - C. Chính sách nghỉ thai sản của đa số các công ty tại Hàn Quốc
 - D. Chính sách đào tạo của đa số các công ty tại Hàn Quốc

54. Tỷ lệ lao động trong ngành công nghiệp dịch vụ ở Hàn Quốc chiếm khoảng bao nhiêu phần trăm?
- A. 30%
 - B. 50%
 - C. 70%
 - D. 90%
55. Nguồn lao động chính ở Hàn Quốc là những nguồn lao động nào?
- A. Lao động tự do
 - B. Lao động nông nghiệp
 - C. Lao động nhập cư
 - D. Lao động trong nước
56. Chính sách nào sau đây của Hàn Quốc nhằm nâng cao chất lượng nguồn lao động?
- A. Tăng thuế cho doanh nghiệp
 - B. Giảm số giờ làm việc
 - C. Đầu tư vào giáo dục và đào tạo nghề
 - D. Hạn chế nhập khẩu lao động
57. Phật giáo được xem là quốc giáo tại Hàn Quốc vào thời gian nào?
- A. Triều đại Koryo (918 – 1392)
 - B. Triều đại Yi – Choson (1392 – 1910)
 - C. Thời Nhật Bản chiếm đóng (1910 – 1945)
 - D. Thời kỳ 3 vương quốc
58. Đặc trưng văn hóa nổi bật thời kỳ đồ đá mới trên bán đảo Triều Tiên là gì?
- A. Là thủ công đúc đồ đồng
 - B. Là thủ công họa tiết hàn lược trên các đồ dùng
 - C. Là nghệ thuật khám trai
 - D. Là thủ công mỹ nghệ đồ đồng
59. Hiện nay phần lớn dân số Hàn Quốc theo tôn giáo nào?
- A. Thiên Chúa giáo
 - B. Không theo tôn giáo
 - C. Hồi giáo
 - D. Phật giáo